

*Kèm theo Thông tư số
131/2025/TT-BTC ngày 24
tháng 12 năm 2025 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính*

Quý: Trước ngày 10 của tháng liền kề sau quý báo cáo

Sơ bộ: Trước ngày 10/01
năm kế tiếp

Chính thức: Trước ngày
15/4 năm kế tiếp

**SỐ DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỚI, SỐ
LƯỢT DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH
VỐN VÀ VỐN ĐẦU TƯ TRỰC
TIẾP CỦA VIỆT NAM RA
NƯỚC NGOÀI**

Kỳ báo cáo...

- Đơn vị nhận báo cáo: Cục Công nghệ thông tin và chuyên đội số

[illegible]

I. Chia theo ngành kinh tế											
<i>(Ghi theo danh mục hệ thống ngành kinh tế Việt Nam - cấp 1)</i>											
...											
II. Chia theo quốc gia, vùng lãnh thổ											
<i>(Ghi theo danh mục quốc gia, vùng lãnh thổ)</i>											
...											

GIẢI THÍCH BIỂU MẪU BÁO CÁO

Biểu số 1804.H.ĐTN. Số dự án đầu tư mới, số lượt dự án điều chỉnh vốn và vốn đầu tư trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài

1. Khái niệm, phương pháp tính

Số dự án và vốn đăng ký đầu tư trực tiếp ra nước ngoài là số dự án và lượng vốn đầu tư của nhà đầu tư Việt Nam đăng ký đưa ra nước ngoài để tiến hành các hoạt động đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư nước sở tại (nước được trực tiếp đầu tư) trong một thời kỳ nhất định.

Vốn đầu tư đăng ký trực tiếp của Việt Nam ra nước ngoài bao gồm cả vốn đầu tư của các dự án mới được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài trong kỳ và vốn đăng ký bổ sung hoặc giảm đi của các dự án đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài từ trước đó.

2. Cách ghi biểu

- Cột 1: Ghi số dự án đầu tư mới trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 2: Ghi so sánh giữa số dự án đầu tư mới trong kỳ báo cáo với số dự án đầu tư mới trong kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 3: Ghi số vốn đầu tư đăng ký mới trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 4: Ghi so sánh giữa số vốn đầu tư đăng ký mới trong kỳ báo cáo với số vốn đầu tư đăng ký mới trong kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 5: Ghi số lượt dự án điều chỉnh vốn trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.

- Cột 6: Ghi so sánh giữa số lượt dự án điều chỉnh vốn trong kỳ báo cáo với số lượt dự án điều chỉnh vốn trong kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 7: Ghi số vốn đầu tư đăng ký điều chỉnh trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 8: Ghi so sánh giữa số vốn đầu tư đăng ký điều chỉnh trong kỳ báo cáo với số vốn đầu tư đăng ký điều chỉnh trong kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 9: Ghi tổng số vốn đầu tư đăng ký (bao gồm cả mới và điều chỉnh) trong kỳ báo cáo tương ứng với các dòng của cột A.
- Cột 10: Ghi so sánh giữa tổng số vốn đầu tư đăng ký trong kỳ báo cáo với tổng số vốn đầu tư đăng ký trong kỳ báo cáo cùng kỳ năm trước tương ứng với các dòng của cột A.

3. Nguồn số liệu

Dữ liệu hành chính của cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.